

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2019/HS-ST
Ngày: 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Phương Thảo**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà **Chu Thị Tuyết**

Ông Đặng Như Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thu Hương**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Tố Lan**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2019/TLST-HS ngày 02.12.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: NVL; sinh ngày 03.6.1993 tại HB; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐC, xã NT, huyện LS, tỉnh HB; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 0/12 (bị cáo biết đọc và biết viết do được học trong trại giam); Con ông: NVN (đã chết); Con bà: BTL.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo 02 lần bị kết án, đã được xóa án.

- Ngày 29.11.2010, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 60 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 28.9.2015, Tòa án nhân dân thành phố HB, tỉnh HB xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” .

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15.9.2019, tạm giam ngày 21.9.2019; hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2, Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Anh PMN; sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú hiện nay: Số nhà 246, đường Nguyễn Xiển, phường HD, quận TX, thành phố Hà Nội; xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tối ngày 14.9.2019, NVL mượn chiếc xe máy Zip biển kiểm soát: 29B1-369.06 của một người bạn xã hội tên L nhà ở khu vực Trương Định và đi chơi game tại quán Internet đến khoảng 2 giờ sáng ngày 15.9.2019, sau đó L điều khiển xe máy đi qua số nhà 246 Nguyễn Xiển, HD, TX, Hà Nội thấy cửa sổ tầng 2 không đóng nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. L để xe máy trên vỉa hè trước cửa số nhà 246 Nguyễn Xiển rồi lấy 01 thanh gỗ dài ở nhà bên cạnh đang xây dựng kê vào tường làm thành thang để trèo vào qua cửa sổ tầng 2 của số nhà 246 Nguyễn Xiển. Khi vào trong L thấy có 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Sony Vaio màu đen, 01 điện thoại Nokia TA1010 và 01 túi đựng máy tính màu nâu vàng nhãn hiệu Baul Kater của anh PMN. L cho chiếc máy tính và điện thoại vào trong túi xách và trèo qua cửa sổ tầng 2 xuống dưới vỉa hè lấy xe tẩu thoát. Khi L bỏ trốn đến ngã ba Đại Từ- Giải Phóng thì bị tổ công tác tuần tra canh sát cơ động PK 02- Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện và thu giữ tài sản. Tổ công tác đã lập biên bản bàn giao L về công an phường Hoàng Liệt. Công an phường Hoàng Liệt xác định L trộm cắp tại khu vực phường HD, quận TX nên đã bàn giao L và tang vật về Công an phường HD để tiếp tục điều tra làm rõ.

Công an thu giữ của NVL:

- + 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Sony Vaio màu đen
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Paggio Zip màu trắng, biển kiểm soát: 29B1-369.06.
- + 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số seri: F73PJYMĐG5PM;

- + 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, số seri: R58KC248WQD;
- + 01 điện thoại Nokia TA1010, IMEI: 357338082470546
- + 01 túi đựng máy tính màu nâu vàng nhãn hiệu Baul Kater

Tại cơ quan điều tra, NVL đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá số 422/KLĐG ngày 17.9.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Sony Vaio màu đen, có số Model SVF142C1WW đã qua sử dụng có giá 3.150.000 đồng; 01 điện thoại Nokia TA1010 màu đen, IMEI: 357338082470546, bên trong có sim số 0961489173 đã qua sử dụng có giá 100.000 đồng; 01 túi xách đựng máy tính màu nâu vàng nhãn hiệu Baul Kater đã qua sử dụng có giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.300.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an quận TX đã trao trả số tài sản trên cho anh PMN, anh Ngọc đã nhận lại tài sản hiện không có yêu cầu gì.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Paggio Zip màu trắng, biển kiểm soát: 29B1- 369.06 thu giữ của NVL, qua xác minh chủ sở hữu mang tên Tống Mỹ Liên. Chị Liên khai khoảng năm 2008 chị mua chiếc xe trên, sau đó không có nhu cầu sử dụng, năm 2015 chị đã bán lại cho một người tên Vinh (Chị Liên không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), khi bán xe không viết giấy tờ mua bán, mà chỉ mua bán trao tay. Chiếc xe trên hiện chưa xác định được bị hại nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận TX đã ra quyết định tách hồ sơ tài liệu để xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số seri: F73PJYMĐG5MP; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, số seri: R58KC248WQD, L khai là của L, không liên quan đến hành vi phạm tội.

c) Trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp:

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 22.11.2019, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội đã truy tố NVL về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo NVL khai hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hai chiếc điện thoại của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cho bị cáo xin lại để sử dụng.

Quá trình tòa án giải quyết vụ án, anh PMN xác nhận đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố NVL về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo NVL từ 8 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; về bồi thường dân sự: người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì; về xử lý vật chứng: hoàn trả bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số seri: F73PJYMĐG5MP; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, số seri: R58KC248WQD, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh PMN vắng mặt; việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại, là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người bị hại, biên bản tạm giữ đồ

vật tài liệu; Bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 2 giờ sáng ngày 15.9.2019 NVL có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Sony Vaio màu đen, có số Model SVF142C1WW đã qua sử dụng có giá 3.150.000 đồng; 01 điện thoại Nokia TA1010 màu đen, IMEI: 357338082470546, bên trong có sim số 0961489173 đã qua sử dụng có giá 100.000 đồng; 01 túi xách đựng máy tính màu nâu vàng nhãn hiệu Baul Kater đã qua sử dụng có giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo NVL đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được quy định trong Bộ luật hình sự là hành vi phạm tội, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đủ 18 tuổi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo NVL không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là dân tộc ít người, tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Bồi thường dân sự:

Tài sản trộm cắp đã được trả cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự.

[6] Xử lý vật chứng:

Hoàn trả bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số seri: F73PJYMĐG5PM; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, số seri: R58KC248WQD, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hành sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo NVL phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2- Áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

2.1. Áp dụng: Điều 173 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm s và khoản 2 của Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo NVL 8 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15.9.2019.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Bồi thường dân sự:

Xác nhận người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

5. Xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án:

Hoàn trả bị cáo NVL 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, số seri: F73PJYMĐG5PM; 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, số seri: R58KC248WQD.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24.12.2019.

6. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo NVL phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- CA Quận TX;
- THADS quận TX ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHƯƠNG THẢO

6. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo NVL phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

☐n xử công khai sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

